

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch của Thường trực HĐND tỉnh về tổ chức Kỳ họp giữa năm, HĐND tỉnh khóa XVIII năm 2022; căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình với những nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Việc ban hành Nghị quyết nhằm thực hiện đạt hiệu quả cao nhất mục tiêu của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (Chương trình); đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững; đảm bảo phân bổ vốn công bằng, công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và đối tượng thụ hưởng; ưu tiên bố trí vốn cho các xã, các huyện phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới; đảm bảo cho các ngành, địa phương chủ động trong xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chương trình.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;
- Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; ✓

- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là căn cứ để lập kế hoạch trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách nhà nước của Chương trình cho các cấp, các ngành và đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

2. Quan điểm

- Việc xây dựng nguyên tắc, tiêu chí định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương và cơ chế, chính sách của tỉnh đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và phù hợp với các quy định hiện hành để tạo khung pháp lý cho việc thực hiện Chương trình.

- Khuyến khích cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh tham gia xây dựng nông thôn mới; tạo căn cứ pháp lý cho các sở, ban, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện Chương trình.

- Đảm bảo tính khả thi cao trong triển khai thực hiện Chương trình.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các quy định tại Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản pháp luật có liên quan, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, tham mưu UBND tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh, đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Gồm có 02 phần chính như sau:

Phần căn cứ pháp lý và nội dung Nghị quyết;

Phần Quy định kèm theo, gồm có 7 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;

- Điều 2. Đối tượng áp dụng;

- Điều 3. Nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình;
- Điều 4. Tiêu chí phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách trung ương
- Điều 5. Định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách trung ương;
- Điều 6. Phân bổ vốn sự nghiệp từ ngân sách trung ương;
- Điều 7. Quy định tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình.

2. Nội dung cơ bản của Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (sau đây gọi tắt là Chương trình) là căn cứ để các cấp, các ngành và các đơn vị liên quan lập kế hoạch trung hạn và hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình..

2.2. Đối tượng áp dụng

2.2.1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện); các xã (sau đây gọi chung là cấp xã) và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện Chương trình.

2.2.2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình.

2.3. Nguyên tắc phân bổ

2.3.1. Nguồn vốn ngân sách trung ương phân bổ cho tỉnh, cùng với nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm tính công bằng, công khai, minh bạch và phải tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

2.3.2. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững; bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các Sở, ban, ngành, địa phương; đảm bảo công khai, minh bạch, đơn giản, dễ hiểu, dễ tính toán, dễ áp dụng; bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.3.3. Ưu tiên hỗ trợ cho các xã, các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt dưới 15 tiêu chí.

2.3.4. Hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí đã đạt chuẩn nhưng ở mức thấp để nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững. Cấp tỉnh, cấp huyện cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương và

huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

2.3.5. Ngân sách địa phương đảm bảo bố trí đủ vốn đối ứng cho cả Chương trình theo tỷ lệ được quy định tại Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

2.4. Tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách trung ương

2.4.1. Tiêu chí phân bổ:

a) Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2021 (chuyển sang thực hiện năm 2022): Xã đặc biệt khó khăn: hệ số 4,0; các xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên: hệ số 1,3; các xã còn lại không thuộc đối tượng ưu tiên nêu trên (bao gồm cả các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí và đạt chuẩn bền vững): hệ số 1,0.

b) Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương giai đoạn 2022 - 2025 (trừ các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển): Xã đạt dưới 15 tiêu chí: hệ số 5,0; xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí hệ số 3,0; xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: hệ số 1,0.

2.4.2. Định mức phân bổ:

Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 là 563.040 triệu đồng, trong đó:

- Vốn cho năm 2021 là: 101.920 triệu đồng;
- Vốn cho giai đoạn 2022 - 2025 là: 461.120 triệu đồng, trong đó bố trí tối đa 10% vốn đầu tư phát triển (46.104 triệu đồng) để thực hiện các chuyên đề, dự án thuộc chương trình. Nguồn vốn còn lại phân bổ cho các xã giai đoạn 2022 - 2025 là: 415.016 triệu đồng

Định mức phân bổ thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2021 (chuyển sang thực hiện năm 2022) phân bổ cho 128 xã như sau:

Nhóm 1: Xã đặc biệt khó khăn: 2.285 triệu đồng/xã.

Nhóm 2: Các xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên: 744 triệu đồng/xã.

Nhóm 3: Các xã còn lại không thuộc đối tượng ưu tiên nêu trên (bao gồm cả các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí và đạt chuẩn bền vững): 571 triệu đồng/xã. ~

b) Vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương giai đoạn 2022 - 2025 phân bổ cho 113 xã (trừ các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển) phân bổ như sau:

Nhóm 1: Các xã đạt dưới 15 tiêu chí: 10.979 triệu đồng/xã.

Nhóm 2: Các xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí, các xã phần đầu đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình 2021 - 2025: 6.587 triệu đồng/xã.

Nhóm 3: Các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 2.196 triệu đồng/xã.

Căn cứ định mức cho từng nhóm xã trên và số vốn phân bổ giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh xác định cụ thể định mức phân bổ chi tiết hàng năm cho từng xã.

c) Phân bổ vốn dự phòng: Giao UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn dự phòng để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2.5. Phân bổ vốn sự nghiệp từ ngân sách trung ương:

Phân bổ vốn sự nghiệp được xây dựng trên cơ sở các hạng mục quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Sau khi Bộ Tài chính có Thông tư hướng dẫn về việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh sẽ điều chỉnh để bố trí phù hợp.

2.6. Quy định tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

Ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 (tỷ lệ đối ứng tối thiểu: 1:1) từ các nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ của Chương trình.

(có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TC, KH&ĐT, TP;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Ngọc Lâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn
ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực
hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn
2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Thực hiện Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../.../2022 của UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo tham tra số .../BC-HĐND ngày .../.../2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: NN&PTNT, KH&ĐT, TC;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, TX, TP;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH

Trần Hải Châu

QUY ĐỊNH

**Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương,
tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục
tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025
trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

*(Kèm theo Nghị quyết số: /2022/NQ-HĐND ngày /6/2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (sau đây gọi tắt là Chương trình) là căn cứ để các cấp, các ngành và các đơn vị liên quan lập kế hoạch trung hạn và hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố; các xã và các đơn vị sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (sau đây gọi tắt là các Sở, ban, ngành, địa phương).

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước của Chương trình trong giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 3. Nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình

1. Nguồn vốn ngân sách trung ương phân bổ cho tỉnh, cùng với nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm tính công bằng, công khai, minh bạch và phải tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững; bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các Sở, ban, ngành, địa phương; đảm bảo công khai, minh bạch, đơn giản, dễ hiểu, dễ tính toán, dễ áp dụng; bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Ưu tiên hỗ trợ cho các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt dưới 15 tiêu chí.

4. Hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí đã đạt chuẩn nhưng ở mức thấp để nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững. Cấp tỉnh, cấp huyện cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

5. Ngân sách địa phương đảm bảo bố trí đủ vốn đối ứng cho cả Chương trình theo tỷ lệ được quy định tại Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 4. Tiêu chí phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách trung ương

1. Căn cứ số xã tính đến hết năm 2021 để làm cơ sở xác định hệ số phân bổ vốn cho các nhóm xã.

2. Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2021 (chuyển sang thực hiện năm 2022): Xã đặc biệt khó khăn: hệ số 4,0; các xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên: hệ số 1,3; các xã còn lại không thuộc đối tượng ưu tiên nêu trên (bao gồm cả các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí và đạt chuẩn bền vững): hệ số 1,0.

3. Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương giai đoạn 2022 - 2025 (trừ các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển): Xã đạt dưới 15 tiêu chí: hệ số 5,0; xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí hệ số 3,0; xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: hệ số 1,0.

Điều 5. Định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương:

1. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 là 563.040 triệu đồng, trong đó:

a) Vốn cho năm 2021 là: 101.920 triệu đồng;

b) Vốn cho giai đoạn 2022 - 2025 là: 461.120 triệu đồng, trong đó bố trí tối đa 10% vốn đầu tư phát triển (46.104 triệu đồng) để thực hiện các chuyên đề, dự án thuộc chương trình. Nguồn vốn còn lại phân bổ cho các xã giai đoạn 2022 - 2025 là: 415.016 triệu đồng.

2. Định mức phân bổ thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2021 (chuyển sang thực hiện năm 2022) phân bổ cho 128 xã như sau:

Nhóm 1: Xã đặc biệt khó khăn: 2.285 triệu đồng/xã.

Nhóm 2: Các xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên: 744 triệu đồng/xã.

Nhóm 3: Các xã còn lại không thuộc đối tượng ưu tiên nêu trên (bao gồm cả các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí và đạt chuẩn bền vững): 571 triệu đồng/xã.

b) Vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương giai đoạn 2022 - 2025 phân bổ cho 113 xã (trừ các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển) phân bổ như sau:

Nhóm 1: Các xã đạt dưới 15 tiêu chí: 10.979 triệu đồng/xã.

Nhóm 2: Các xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí, các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình 2021 - 2025: 6.587 triệu đồng/xã.

Nhóm 3: Các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 2.196 triệu đồng/xã.

Căn cứ định mức cho từng nhóm xã trên và số vốn Trung ương phân bổ hàng năm, UBND tỉnh xác định cụ thể định mức phân bổ chi tiết hàng năm cho từng xã.

c) Phân bổ vốn cho các Chương trình, chuyên đề:

Phân bổ vốn thực hiện các chương trình chuyên đề thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ: tối đa 10% vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương.

Điều 6. Phân bổ vốn sự nghiệp từ ngân sách trung ương

Hàng năm, căn cứ vào hướng dẫn thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình, UBND tỉnh xây dựng phương án phân bổ cụ thể cho các cấp (tỉnh, huyện, xã), các ngành để triển khai hiệu quả nguồn vốn được giao và hoàn thành các mục tiêu theo thứ tự ưu tiên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 7. Quy định tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình

Ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 từ các nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ của Chương trình. Trong quá trình điều hành, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo lồng ghép, cân đối các nguồn vốn, đồng thời có các giải pháp huy động hợp lý mọi nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để hỗ trợ thực hiện Chương trình. Đảm bảo tỷ lệ đối ứng tối thiểu 1:1 trong giai đoạn 2021 - 2025./.

